

XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU SỐ MÔN LỊCH SỬ LỚP 10 PHỤC VỤ KHAI THÁC, SỬ DỤNG TRONG DẠY HỌC CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH

ThS. NGUYỄN THỊ SÁU; ThS. NGUYỄN THỊ HẢI YẾN
Trường Trung học phổ thông Chuyên Võ Nguyên Giáp

1. Đặt vấn đề

Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam là vấn đề mà Đảng và Nhà nước ta đang quan tâm, nhất là trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang có những tác động mạnh mẽ, đặt ra những yêu cầu đổi mới về tư duy quản lý, xây dựng chương trình, dạy và học trong nhà trường. Để đáp ứng yêu cầu đó, một trong những xu thế tất yếu phải tiến hành chuyển đổi số trong giáo dục. Điều đó được thể hiện qua Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, trong đó xác định một trong những lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số là lĩnh vực giáo dục.

Đối với cơ sở dữ liệu số môn Lịch sử, hiện nay có nhiều trang web được thiết kế theo dạng mở, giáo viên có thể tải bài hoặc đưa bài giảng tự thiết kế lên để làm tài liệu tham khảo như Baigiangdientu.vn; Baigiang.violet.vn... Tuy nhiên, chưa có một trang web nào được thiết kế với các dữ liệu được lựa chọn, biên tập theo từng chủ đề, từng bài của sách giáo khoa theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Mặt khác, những dữ liệu liên quan đến các sự kiện, nhân vật, di tích lịch sử được giảng dạy trong nhà trường tuy cập nhật liên tục và phong phú, nhưng nằm rải rác trên các trang web khác nhau, nhiều thông tin chưa có sự kiểm chứng, giáo viên phải mất rất nhiều thời gian để tìm kiếm, xử lý để đưa vào bài soạn.

Chính vì vậy việc xây dựng cơ sở dữ liệu số môn Lịch sử trên cơ sở Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 với cấu trúc nguồn tư liệu số lịch sử sắp xếp theo cấu trúc chương trình

bao gồm các chủ đề và bài, sách giáo khoa để giáo viên và học sinh khai thác, sử dụng sẽ mang lại hiệu quả cao trong hoạt động dạy học cho học sinh trung học phổ thông (THPT) trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Cơ sở để xây dựng cơ sở dữ liệu số môn Lịch sử

2.1. Đặc điểm môn Lịch sử

Theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, môn Lịch sử có sứ mệnh giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực lịch sử, thành phần của năng lực khoa học, đồng thời góp phần hình thành, phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung được xác định trong Chương trình tổng thể. Chương trình môn Lịch sử hệ thống hoá, củng cố kiến thức thông sử ở giai đoạn giáo dục cơ bản, đồng thời giúp học sinh tìm hiểu sâu hơn các kiến thức lịch sử cốt lõi thông qua các chủ đề, chuyên đề học tập về lịch sử thế giới, lịch sử khu vực Đông Nam Á và lịch sử Việt Nam. Phương pháp dạy học môn Lịch sử được thực hiện trên nền tảng những nguyên tắc cơ bản của sử học và phương pháp giáo dục hiện đại.

2.2. Mục tiêu chương trình

Chương trình môn Lịch sử giúp học sinh phát triển năng lực lịch sử, biểu hiện của năng lực khoa học đã được hình thành ở cấp trung học cơ sở; góp phần giáo dục tinh thần dân tộc, lòng yêu nước, các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hoá nhân loại, các phẩm chất, năng lực của người công dân Việt Nam, công dân toàn cầu phù hợp với xu thế phát triển của thời đại; giúp học sinh tiếp cận và nhận thức rõ vai trò, đặc điểm của khoa học lịch sử cũng như sự kết nối giữa sử học với các lĩnh vực

khoa học và ngành nghề khác, tạo cơ sở để học sinh định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Vai trò của việc xây dựng cơ sở dữ liệu số trong hoạt động dạy học ở trường trung học phổ thông

Trong công cuộc chuyển đổi số, giáo viên và học sinh không chỉ dừng lại ở những thông tin trong phạm vi sách giáo khoa mà cần phải tiếp cận nhiều nguồn tài liệu tham khảo khác nhau. Xây dựng thành công cơ sở dữ liệu số môn Lịch sử sẽ giúp giáo viên có một nguồn tư liệu số được chọn lọc, biên tập, sắp xếp theo hệ thống chủ đề và bài học của sách giáo khoa để nâng cao hiệu quả dạy học môn Lịch sử; rèn luyện cho học sinh khả năng tự học, tự nghiên cứu, khả năng khai thác và xử lý thông tin, không chỉ trong một môn học mà trong cả quá trình trở thành công dân số; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho tỉnh nhà trong bối cảnh mới.

Mặt khác, do đặc điểm của việc học tập lịch sử không trực tiếp quan sát các sự kiện nên các phương pháp trực quan có ý nghĩa rất quan trọng đối với học sinh, giúp học sinh hình thành các biểu hiện cụ thể về năng lực lịch sử như:

- Tái hiện và trình bày được về các sự kiện, nhân vật, quá trình lịch sử từ đơn giản đến phức tạp; xác định được các sự kiện lịch sử trong không gian và thời gian cụ thể.

- Giải thích được nguồn gốc, sự vận động của các sự kiện lịch sử; chỉ ra được quá trình phát triển của lịch sử; so sánh sự tương đồng và khác biệt giữa các sự kiện lịch sử.

- Đưa ra được những ý kiến nhận xét, đánh giá của cá nhân về các sự kiện, nhân vật, quá trình lịch sử trên cơ sở nhận thức và tư duy lịch sử; rút ra được bài học lịch sử và vận dụng được kiến thức lịch sử để lý giải những vấn đề của thực tiễn cuộc sống; trên nền tảng đó, có khả năng tự tìm hiểu những vấn đề lịch sử, phát triển năng lực sáng tạo, có khả năng tiếp cận và xử lý thông tin từ những nguồn khác nhau, có ý thức và năng lực tự học lịch sử suốt đời.

4. Một số kết quả đạt được

Hệ thống chứa cơ sở dữ liệu số môn Lịch sử được tổ chức theo các chủ đề, bài học trên cơ sở

sách giáo khoa Lịch sử lớp 10 thuộc bộ “Kết nối tri thức với cuộc sống” của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Hệ thống được thiết kế với các công cụ hỗ trợ xử lý dữ liệu và quản trị hệ thống và người dùng.

4.1. Quản trị cơ sở dữ liệu

- Quản trị chủ đề, bao gồm: Tạo chủ đề; Chỉnh sửa chủ đề; Xem nội dung chủ đề; Xóa chủ đề.

- Quản trị bài học, bao gồm: Tạo bài; Chỉnh sửa bài học; Xem nội dung của bài; Xóa bài.

- Tạo chủ đề, bài học: Chủ đề là cấu trúc lưu trữ dữ liệu lớn nhất trong hệ thống. Trong các chủ đề có thể chứa các thư mục con đó là bài, bài là bộ sưu tập bao gồm các tài liệu và các tệp tin. Để quản lý tài nguyên số trên hệ thống thì cần phải tạo cấu trúc lưu trữ cho hệ thống đó chính là các chủ đề hoặc bài.

- Chỉnh sửa chủ đề, bài học: Sau khi tạo được chủ đề, bài học thì hệ thống có khả năng chỉnh sửa các thông tin cho các đối tượng đó khi cần thiết. Người quản trị hệ thống, biên tập viên có thể thực hiện các thao tác trên chủ đề, bài học như:

- + Sửa nhanh: điều chỉnh lại các thông tin tên và đường dẫn nếu muốn.

- + Chỉnh sửa: điều chỉnh lại các thông tin tên, đường dẫn, mô tả, thư mục cha, các thông tin khác nếu muốn.

- + Xem nội dung chủ đề hoặc bài học.

- + Xóa dữ liệu nếu không muốn sử dụng nữa.

Người quản trị hệ thống có thể xóa bỏ các thư mục chứa dữ liệu. Việc xóa thư mục có thể: Xóa tất cả các nội dung thuộc thư mục; Các tài liệu thuộc các thư mục; Các tệp tin trong thư mục; Các chính sách đối với thư mục cũng bị xóa bỏ.

Ngoài ra hệ thống còn có thể thiết lập các quyền trên đối tượng dữ liệu thông qua vai trò quản lý của đối tượng đó.

4.2. Quản trị hệ thống và người dùng

Mỗi người dùng được tạo ra có một vai trò chức năng khác nhau, khi áp đặt vai trò của người đó lên dữ liệu tương ứng thì dữ liệu đó chịu tác động của người dùng đó. Hệ thống cho phép tạo và phân các quyền cho người sử dụng

cũng như các thành viên của hệ thống. Cụ thể có thể tạo và phân quyền cho các đối tượng sau:

- Quản lý: Có tất cả các đặc quyền quản trị.
- Biên tập viên: Có thể tạo, chỉnh sửa, xuất bản các bài đăng của họ và người dùng khác.
- Tác giả: Chỉ có thể tạo, chỉnh sửa, xuất bản các bài đăng của họ.
- Cộng tác viên: Có thể tạo, chỉnh sửa bài đăng của họ nhưng không thể xuất bản chúng.
- Thành viên đăng ký: Chỉ có thể quản lý hồ sơ của họ.

4.3. Công cụ tìm kiếm thông tin

Một trong những tính năng quan trọng của hệ thống đó là tính năng tìm kiếm dữ liệu trên hệ thống website. Chức năng tìm kiếm cho phép bạn đọc có thể tìm kiếm và truy cập vào tất cả các nguồn tài nguyên trong cơ sở dữ liệu số trên một giao diện chung duy nhất. Quá trình tìm kiếm thực hiện trực tiếp trên cơ sở dữ liệu trang web nên trả về kết quả rất nhanh trong quá trình tìm kiếm.

4.3. Bộ sưu tập của cơ sở dữ liệu số

Bộ sưu tập bao gồm tranh ảnh, phim, sơ đồ, lược đồ số... về các nội dung có liên quan đến chương trình môn Lịch sử lớp 10 được tổ chức lưu trữ trong 7 chủ đề và 14 bài học thông qua việc chọn lọc các thông tin từ sách giáo khoa, từ đó tìm kiếm, xử lý và biên tập, lưu trữ thông tin.

5. Kết luận

Với mục đích là hỗ trợ hoạt động dạy học trong nhà trường và thực hiện công cuộc chuyển đổi số của ngành giáo dục, việc xây dựng cơ sở dữ liệu số môn Lịch sử phục vụ khai

thác, sử dụng trong dạy học cho học sinh Trung học phổ thông có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với hoạt động dạy và học của tỉnh Quảng Bình nói riêng và cả nước nói chung. Hệ thống được thiết kế để tạo ra các bộ sưu tập theo chuyên đề và dựa vào sách giáo khoa nên chất lượng thông tin trong các bộ sưu tập là rất cao, phù hợp với hoạt động giảng dạy học của chương trình, đảm bảo tính khoa học và tính mới để giáo viên và học sinh khai thác. Ngoài ra hệ thống cũng liên kết đến một số trang tài liệu phổ biến như trang Thư viện Bài giảng điện tử Violet, Thư viện Quốc gia Việt Nam và các trang khác với những tài nguyên số đã được các cá nhân, tổ chức có uy tín biên tập và định danh rõ ràng nên việc tìm kiếm, khai thác rất thuận lợi.

Khai thác tốt hệ thống cơ sở dữ liệu số sẽ mang lại hiệu quả to lớn, các tính năng của hệ thống cho phép người quản lý thực hiện các chức năng như hệ thống chuyên nghiệp vì vậy sản phẩm đưa vào khai thác sử dụng sẽ giúp cho giáo viên và học sinh nâng cao chất lượng dạy và học môn Lịch sử, đồng thời hỗ trợ cho các em kỹ năng tự nghiên cứu và khai thác tài nguyên số trong nhà trường nói riêng và trên môi trường mạng nói chung. Cơ sở dữ liệu số môn Lịch sử cũng cung cấp cho các bạn đọc một lượng tài nguyên thông tin lịch sử có giá trị cao để phục vụ giáo dục và hoạt động nghiên cứu, giúp giáo viên và học sinh có thể khai thác tài nguyên số nhanh mà không phải mất kinh phí và thời gian lựa chọn, giúp nhà trường thực hiện được một phần mục tiêu chuyển đổi số của mình ■

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Nhật Linh, Phạm Văn Lợi, Vũ Văn Quân, Đặng Hồng Sơn, Phạm Thanh Thủy, Trần Thị Vinh, Sách Lịch sử 10, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2022.
2. Phạm Thu Hà, Trần Thị Mai, Trần Thuận, Trần Nam Tiến, Nguyễn Thanh Tiến, Trần Thị Thanh Vân, Sách giáo viên Lịch sử 10, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2022.
3. Trịnh Đình Tùng, Trần Thị Thái Hà, Nông Thị Huệ, Sách Bài tập Lịch sử 10, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2022.
4. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-08-2010-TT-BGDDT-sudung-phan-mem-tu-do-ma-nguon-mo-trong-cac-co-so-giao-duc-101598.aspx>
5. <https://violet.vn>.
6. <https://baigiang.violet.vn>.